TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 10/7/2024
V/v tranh chấp: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hiếu Luân

Bà Đỗ Thị Kim Vân

Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 65/2024/TLST-HNGĐ ngày 14/3/2024 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị L, sinh năm 1972 (có mặt)

HKTT và chỗ ở: Thôn N, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Đinh Văn G, sinh năm 1970 (vắng mặt)

HKTT và chỗ ở: Thôn N, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Ngô Thị L trình bày:

Chị L và anh Đinh Văn G kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện T, thành phố Hà Nội ngày19/3/2016. Chị L chung sống với anh G tại thôn N, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2020 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, anh G có tính gia trưởng, không tu chí làm ăn nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát. Chị L và anh G rổ giá cạp lại để nương tựa nhau lúc tuổi già nhưng anh G và con riêng của anh G không tôn trọng chị, xác định không nhờ được chồng con, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên cuối năm 2020 chị L bỏ về nhà mẹ đẻ ly thân anh G từ đó đến nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị L xin ly hôn với anh G để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị L và anh G không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị L và anh G không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Đinh Văn G nhưng anh G đều vắng mặt trong các buổi làm việc và hòa giải. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thôn N và UBND xã V cho biết: Vợ chồng chị L và anh G có đăng ký kết hôn ngày 19/3/2016 tại UBND xã V, huyện T, TP Hà Nội. Quá trình vợ chồng chị L và anh G chung sống với nhau tại thôn N, xã V, huyện T, TP Hà Nội cũng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, chị L bỏ đi từ năm 2020 không còn quay lại chung sống với anh G nữa. Nay chị L có đơn xin ly hôn, chính quyền địa phương đã thông báo cho anh G biết nội dung, anh G đồng ý ly hôn với chị L và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Anh G và chị L không có con chung, không tranh chấp về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng.

Tại phiên toà:

Nguyên đơn giữ nguyên quan điểm yêu cầu xin ly hôn với anh G, không có con chung và không tranh chấp về tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa có quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Về quan hệ pháp luật và tư cách đương sự: Tòa án xác định đúng và đầy đủ; Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện T thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền; Về thời hạn giải quyết vụ án: Tòa án giải quyết trong hạn luật định; Về thu thập chứng cứ đủ và đúng theo quy định của pháp luật; Tại phiên tòa Hội đồng xét xử theo đúng trình tự; Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Ngô Thị L, xử cho chị L được ly hôn với anh Đinh Văn G. Về con chung: Không có, không xem xét. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Ngô Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự và của Đại diện Viện Kiểm sát; Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Đinh Văn G vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị L và anh Đinh Văn G kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 19/3/2016 tại UBND xã V, huyện

T, TP Hà Nội. Như vậy, hôn nhân của anh G và chị L là hợp pháp theo luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Qua xác minh xét thấy vợ chồng chị L và anh G chung sống hòa thuận đến năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không yêu thương tôn trọng lẫn nhau và đã ly thân từ năm 2020 đến nay. Trao đổi với chính quyền địa phương, anh G cũng đồng ý ly hôn với chị L để giải phóng cho cả hai bên nhưng đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Xét thấy, hôn nhân của anh G và chị L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị L là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị L và anh G không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung, công sức đóng góp và nợ chung: Các đương sự không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét. Trường hợp các bên có yêu cầu và phát sinh tranh chấp thì dành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị Ngô Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Xử*:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị L. Chị Ngô Thị L được ly hôn anh Đinh Văn G.

2. Về con chung: Chị L và anh G không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

3. Về tài sản chung, công sức đóng góp và nợ chung: Các đương sự không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét. Trường hợp các bên có yêu cầu và phát sinh tranh chấp thì dành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác.

4. Về án phí: Chị Ngô Thị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0016167 ngày 14/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đoàn Lan Hương

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
-TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T, TP Hà Nội;
-Chi cục THA huyện T;
- UBND xã V, huyện T Thành phố Hà Nội;
- Lưu HS vụ án.